

**THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên
Địa chỉ: Số 05 đường Hải Dương, xã Bình Ngọc, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.
Mã số doanh nghiệp: 4400115690.

Kính gửi: Cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên trân trọng thông báo mời họp đến toàn thể Quý Cổ đông về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 như sau:

- 1. Thời gian:** Lúc 7 giờ 30 phút ngày **26/4/2018**
- 2. Địa điểm:** Hội trường Khách sạn Du lịch Công đoàn Phú Yên
Số 53 đường Độc Lập, phường 7, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.
- 3. Nội dung cuộc họp:** Theo chương trình họp đính kèm.
- 4. Tài liệu họp:** Quý Cổ đông vui lòng xem tài liệu họp trên website của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên theo địa chỉ: <http://capthoatnuocpy.com.vn/cong-bo-thong-tin.html>.
- 5. Thành phần tham dự:** Tất cả Cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên tính đến thời điểm ngày 11/4/2018 (ngày đăng ký cuối cùng). Cổ đông không thể dự họp có thể ủy quyền cho người khác tham dự bằng văn bản theo mẫu của Công ty.

6. Thời gian đăng ký và xác nhận tham dự họp:

Để thuận tiện cho công tác tổ chức, đề nghị cổ đông xác nhận tham dự hoặc ủy quyền tham dự họp theo mẫu giấy xác nhận tham dự/ủy quyền kèm theo **trước 15 giờ 00 phút ngày 20/4/2018** bằng cách gửi trực tiếp, hoặc bằng đường bưu điện, hoặc qua email tới:

Bà Nguyễn Thị Yến – Thư ký Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên.

Địa chỉ: 05 Hải Dương, Bình Ngọc, Tuy Hòa, Phú Yên.

Điện thoại: 091 4524 726.

Email: yen.nguyen21@gmail.com

Cổ đông đến dự vui lòng mang theo CMND/ hộ chiếu và giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền), giấy giới thiệu (nếu đại diện cho cổ đông là tổ chức), thông báo mời họp.

Trân trọng ./.

Phú Yên, ngày 16 tháng 4 năm 2018

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Phú Liệu



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

....., ngày tháng năm 2018

**GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ (HOẶC ỦY QUYỀN)
THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên

Họ và tên cổ đông:

CMND/Giấy ĐKKD số: Ngày cấp:

Nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):

Địa chỉ:

Điện thoại:

Hiện đang sở hữu/đại diện sở hữu: cổ phần của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên.

Số cổ phần bằng chữ:

Đồng ý tham gia họp.

Ủy quyền tham dự họp như sau:

Bên được ủy quyền:

Ông (Bà):

CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Thay mặt bên ủy quyền tham dự cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên và bầu cử, biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền cuộc họp. Số phiếu bầu cử/biểu quyết tính tương ứng với số cổ phần đại diện.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc cuộc họp. Người được ủy quyền tham dự họp không được ủy quyền cho người thứ ba.

Bên ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)



CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN

Địa điểm: Hội trường Khách sạn Du lịch Công đoàn Phú Yên
Thời gian: Lúc 7 giờ 30 ngày 26/4/2018

THỜI GIAN	NỘI DUNG
Phần I - THỦ TỤC KHAI MẠC CUỘC HỌP	
07h30 -8h00	- Tuyên bố lý do. - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông. - Giới thiệu và thông qua đoàn Chủ tọa và Thư ký. - Công bố chương trình họp và biểu quyết thông qua nội dung chương trình. - Giới thiệu và biểu quyết thông qua Thẻ lệ làm việc và biểu quyết- Giới thiệu và biểu quyết thông qua Ban Kiểm phiếu.
Phần II – CÁC NỘI DUNG HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN	
8h00-8h30	<i>Trình bày các Báo cáo, nội dung trình Đại hội đồng cổ đông:</i> <ol style="list-style-type: none">Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2017 và phương hướng năm 2018.Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2017 và Kế hoạch năm 2018.Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2018.Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung: <ol style="list-style-type: none">4.1./ Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 và phân phối lợi nhuận năm tài chính 2017.4.2./ Thông qua việc trả cổ tức năm 2017.4.3./ Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.4.4./ Thông qua tổng mức thù lao của HĐQT, tổng mức tiền lương và thù lao BKS thực hiện năm 2017 và kế hoạch 2018.4.5./ Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua Phương án huy động tăng vốn điều lệ.
8h30-9h00	Cuộc họp thảo luận
9h00-9h15	Đại hội đồng cổ đông bỏ phiếu biểu quyết thông qua các báo cáo, các nội dung trình cuộc họp.
9h15-9h30	Phát biểu của Đại biểu khách mời, chủ tọa tiếp thu.
9h30-10h00	Kiểm phiếu và công bố kết quả
10h00-10h15	Giải lao.

Phần III – BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

10.15-10.20	Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và đề nghị bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.
10.20-11.00	Bầu cử: - Thông qua Thể lệ bầu cử; - Tiến hành bầu cử; - Công bố kết quả bầu cử.
Phần III – THỦ TỤC BẾ MẠC	
11h00-11h15	Thư ký thông qua dự thảo biên bản và nghị quyết cuộc họp
11h15-11.30	Biểu quyết thông qua Nghị quyết cuộc họp.
11h30	Tuyên bố bế mạc.

Số: 01 /Tr-HĐQT

Phú Yên, ngày 16 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua các nội dung trình
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên sửa đổi lần 1 tháng 10/2017;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-HĐQT ngày 05/4/2017 của Hội đồng quản trị Công ty V/v Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển năm 2017 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên.

Căn cứ kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C.

Căn cứ Biên bản cuộc họp HĐQT ngày 28-29/3/2018,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1./ Báo cáo tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2017:

1.1/ Báo cáo tài chính năm 2017 tại thời điểm 31/12/2017:

Stt	Chỉ tiêu	Theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán
1	Tổng tài sản	395.349.130.803
1.1	Tài sản ngắn hạn	74.704.869.146
1.2	Tài sản dài hạn	320.644.261.657
2	Tổng nguồn vốn	395.349.130.803
2.1	Nợ phải trả	145.692.267.755
2.2	Vốn chủ sở hữu	249.656.863.048
3	Tổng doanh thu và thu nhập khác	96.243.142.471
4	Lợi nhuận trước thuế	16.714.733.756
5	Lợi nhuận sau thuế	13.325.115.166

1.2./ Phân phối lợi nhuận 2017:

Stt	Diễn giải	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện
1	Lợi nhuận trước thuế	đồng	11.000.000.000	16.714.733.756
2	Nộp thuế TNDN	đồng	2.200.000.000	3.958.618.590
	Thuế TNDN hoãn lại	đồng		(569.000.000)
3	Lợi nhuận sau thuế		8.800.000.000	13.325.115.166
4	Tỷ lệ trích quỹ đầu tư phát triển	%	5,0%	10,0%
	Trích quỹ đầu tư phát triển	đồng	440.000.000	1.332.511.517
5	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%)	đồng	440.000.000	666.255.758
6	Lợi nhuận còn lại	đồng	7.920.000.000	11.326.347.891
7	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	%	3,5%	4,0%
	Cổ tức phải chi trả	đồng	8.260.000.000	9.440.000.000
8	Lợi nhuận còn tích lũy (được bù từ nguồn lợi nhuận tích lũy năm trước)	đồng	-340.000.000	1.886.347.891
	Lợi nhuận còn tích lũy năm trước	đồng	634.950.917	634.950.917
	Lợi nhuận còn tích lũy cuối kỳ	đồng	294.950.917	2.521.298.808

2./ Trả cổ tức năm 2017:

- Mức trả: 4% (Kế hoạch: 3,5%). Một cổ phiếu được nhận 400 đồng.
- Hình thức thanh toán: Bằng tiền mặt.
- Thời gian thực hiện: Trong tháng 6/2018.

Lý do: Theo kế hoạch được giao, lợi nhuận trước thuế là 11.000 triệu đồng; kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 lợi nhuận trước thuế đạt 16.715 triệu đồng.

3./ Quyết toán năm 2017 và Kế hoạch năm 2018 về tiền lương của Trưởng Ban Kiểm soát và tiền thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và thư ký Công ty.

- Thực hiện năm 2017:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện
1	Tiền lương của Trưởng ban kiểm soát.	252.000.000	252.000.000
2	Thù lao của TV HĐQT, TV Ban kiểm soát và Thư ký Công ty.	228.000.000	228.000.000
	Tổng cộng	480.000.000	480.000.000

- Kế hoạch năm 2018:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018
1	Tiền lương của Trưởng ban kiểm soát	252.000.000
2	Thù lao của TV HĐQT, TV Ban kiểm soát, Thư ký Công ty.	234.000.000
	Tổng cộng	486.000.000

4./ Phương án chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018:

Chọn một đơn vị kiểm toán độc lập theo quy định tại Thông tư 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài Chính.

Kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát Cty;
- Ban Giám đốc Cty;
- Lưu: HĐQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Phú Liệu
Nguyễn Phú Liệu

Số: 02/TT-HDQT

Phú Yên, ngày 16 tháng 11 năm 2018

TỜ TRÌNH

**Về việc phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu
cho cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phiếu Cấp thoát nước Phú Yên**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty với các nội dung sau:

I./ Các căn cứ pháp lý:

Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12;

Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phiếu Cấp thoát nước Phú Yên.

II./ Phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 118:75:

I/ Thông tin tóm tắt về đợt phát hành cổ phiếu:

- Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên
- Tên cổ phần chào bán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên
- Mã cổ phần: PWS
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá phát hành (Giá không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.

chào bán):

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức giá chào bán tại thời điểm phát hành.

❖ **Nguyên tắc xác định giá**

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2017 là **10.579 đồng/cổ phiếu** (Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty năm 2017 đã được kiểm toán).

- Giá thị trường vào ngày 02/4/2018 là **7.300 đồng/cổ phiếu**.

❖ **Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau phát hành:**

Đợt chào bán cổ phiếu có thể làm (i) **pha loãng giá cổ phiếu** trong trường hợp giá chào bán thấp hơn giá đóng cửa của cổ phiếu PWS tại ngày giao dịch không hưởng quyền đối với quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu, (ii) **pha loãng thu nhập trên 1 cổ phiếu (EPS)**: Chỉ số EPS có thể giảm (bị pha loãng) do tổng số lượng cổ phần lưu hành tăng lên so với hiện tại và việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành chưa tạo ra ngay doanh thu và lợi nhuận.

- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 23.600.000 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 15.000.000 cổ phiếu (*Mười lăm triệu cổ phiếu*)
- Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá: 150.000.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi tỷ đồng*)
- Tổng giá trị dự kiến phát hành: 150.000.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi tỷ đồng*)
- Hình thức chào bán: Chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu.
- Tỷ lệ phát hành: 118:75 (cổ đông sở hữu 118 cổ phần sẽ được quyền mua 75 cổ phần mới).
Số cổ phiếu mỗi cổ đông được quyền mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu tự do chuyển nhượng, trừ trường hợp bị hạn chế theo quy định của pháp luật.
- Thời gian chào bán dự kiến: Trong Quý 3/2018, việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sẽ được tiến hành trong vòng 90 ngày kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
- Phương thức thanh toán:
 - Đối với cổ đông đã lưu ký:
 - + Cổ đông làm thủ tục chuyển nhượng

quyền mua, đăng ký mua và nộp tiền mua cổ phiếu tại các Thành viên lưu ký (TV L.K) nơi mở tài khoản lưu ký.

+ Sau thời hạn quy định, các quyền mua chưa đăng ký thực hiện hết hiệu lực.

- Đối với cổ đông chưa lưu ký:

+ Cổ đông làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký mua tại trụ sở Công ty và nộp tiền mua cổ phiếu vào tài khoản phong tỏa:

* Số hiệu tài khoản phong tỏa: 115 00 2655 177

* Nơi mở tài khoản: NHTMCP Công thương Việt Nam-CN Phú Yên

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không chào bán hết trong trường hợp cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết:

Số cổ phiếu lẻ thập phân phát sinh (nếu có) sẽ được huỷ bỏ.

Số cổ phiếu do các cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết (nếu có) (sau đây gọi tắt là "Cổ phiếu cần phân phối"), Hội đồng quản trị sẽ bán số Cổ phiếu cần phân phối với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu. Cổ phiếu cần phân phối bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

- Chuyển nhượng quyền mua:

- Quyền mua được chuyển nhượng một lần, người được chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ 3.

2/ Mục đích chào bán và phương án sử dụng vốn:

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán được sử dụng để đầu tư các dự án gồm: Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp nhà máy nước Tuy Hòa đạt công suất 28.000m³/ngđ; Dự án đầu tư nâng cấp nhà máy nước khu vực Đông Bắc Sông Cầu, công suất từ 900m³/ngđ lên 5.000m³/ngđ và Dự án nâng cấp, mở rộng Nhà máy nước Sông Cầu từ 5.000m³/ngđ lên 8.000m³/ngđ.

3/ Số tiền tối thiểu cần thu được trong đợt chào bán:

- Số tiền tối thiểu cần thu được trong đợt chào bán: 64 tỷ đồng.
- Phương án xử lý trong trường hợp chào bán không thu đủ số tiền như dự kiến:
 - + Giao Hội đồng quản trị sử dụng tiền từ nguồn vốn hiện có của Công ty; nguồn vốn vay hoặc các nguồn hợp pháp khác để thực hiện kế hoạch đầu tư; hoặc
 - + Hội đồng quản trị sẽ xem xét điều kiện thực tế để xây dựng phương án phát hành cổ phiếu và trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt nhằm đảm bảo vốn đầu tư các dự án trong kế hoạch đầu tư phát triển.

Số: 03 /BC-HĐQT

Phú Yên, ngày 18 tháng 4 năm 2018

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
về KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2017
và PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2018**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên (Điều lệ Công ty); Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, Hội đồng quản trị (HĐQT) báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về công tác quản trị và điều hành năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2018 như sau:

I. Kết quả hoạt động năm 2017:

1./ Thành viên HĐQT:

Đại hội đồng cổ đông đã bầu Hội đồng quản trị (HĐQT) gồm 05 thành viên. Các thành viên HĐQT Công ty đến 31/12/2017 như sau:

1. Ông Nguyễn Phú Liệu: Chủ tịch,
2. Ông Lê Xuân Triết: Thành viên,
3. Ông Phan Trọng Thư: Thành viên,
4. Ông Đỗ Hoàng Long: Thành viên,
5. Bà Đặng Thị Thanh Hải: Thành viên.

2./ Kết quả hoạt động:

2.1/ Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các quyết định của HĐQT:

Trong năm HĐQT đã tổ chức 10 cuộc họp, ban hành 05 nghị quyết và 34 quyết định về các nội dung thuộc thẩm quyền HĐQT được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Những nội dung cơ bản mà HĐQT đã quyết nghị/quyết định gồm: thành lập và ban hành quy chế tổ chức hoạt động của các xí nghiệp cấp nước trực thuộc đến nay cơ bản đã kiện toàn xong các đơn vị trực thuộc của Công ty; thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, danh mục dự án và kế hoạch phân bổ vốn đầu tư năm 2017; phê duyệt hệ thống thang, bảng lương của người lao động; kế hoạch lao động và quỹ tiền lương năm 2017; phê duyệt chủ trương đầu tư, Quyết định các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT, phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư các dự án thuộc danh mục dự án đầu tư năm 2017; ban hành quy chế tuyển dụng lao động, quy chế quản lý nợ

Nhìn chung hoạt động của HĐQT trong năm đáp ứng nguyện vọng của các cổ đông và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017,

từng bước đưa hoạt động sản xuất-kinh doanh của Công ty đi vào ổn định. Tuy nhiên, còn một số khó khăn nhất định ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động của HĐQT thời gian qua như:

- Sự đồng thuận chưa cao trong nội bộ HĐQT về các vấn đề như: quan điểm đầu tư, chủ trương đầu tư, quy mô đầu tư các dự án; kế hoạch, chiến lược phát triển sản xuất-kinh doanh trong năm của Công ty...;

- Các thành viên HĐQT hoạt động chưa đều tay làm ảnh hưởng đến việc ban hành các nghị quyết, quyết định thuộc thẩm quyền;

- Cơ chế đầu tư XD/CB hiện hành có nhiều ràng buộc, thủ tục tương đối phức tạp và tốn nhiều thời gian, vướng mắc trong quá trình thỏa thuận lắp đặt các tuyến ống cấp nước với các địa phương bị ràng buộc khi mở rộng hoặc nâng cấp mở rộng đường ... đã phần nào ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư trong năm.

2.2/ Kết quả sản xuất kinh doanh:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 tóm tắt như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	TH so với KH
1. Sản lượng nước sản xuất	m ³	13.100.000	12.339.838	94,2%
2. Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	10.350.000	9.811.715	94,8%
3. Tỷ lệ hao hụt	%	21,00	20,5	
4. Tổng doanh thu	Triệu đồng	104.000	96.243	92,5%
5. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	11.000	16.715	151,95%
6. Nộp Ngân sách	Triệu đồng	6.000	10.025	167,18%

3. Công tác chỉ đạo, giám sát đối với Ban Điều hành công ty

Trong năm qua HĐQT đã có những quyết sách, những biện pháp phù hợp, kịp thời giúp Công ty chủ động đối phó với những khó khăn, thách thức. Ngoài những chủ trương sản xuất-kinh doanh; đầu tư phát triển, HĐQT đã chỉ đạo Ban Điều hành Công ty thực hiện nhiều biện pháp tăng cường công tác quản lý, tiết kiệm chi phí, quan tâm đến chính sách tiền lương và thực hiện tốt các chính sách liên quan đến quyền lợi người lao động.

Ban Điều hành Công ty đã có nhiều cố gắng trong điều hành để thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. Tuy nhiên, do điều kiện thời tiết, tình hình kinh tế xã hội, trình tự thủ tục quản lý theo quy định còn chông chéo, Các thành viên Ban Điều hành hoạt động chưa đều tay, có đồng chí trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo còn thụ động, kém hiệu quả, không hoàn thành nhiệm vụ được giao...nên các chỉ tiêu về sản lượng nước sản xuất, tiêu thụ và doanh thu không đạt kế hoạch. Lợi nhuận vượt kế hoạch 152% phần lớn là do điều chỉnh giá tiêu thụ nước sạch chứ không phải do tăng sản lượng nước tiêu thụ. Một số mục tiêu của HĐQT có đề ra nhưng thực hiện chậm như việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư thuộc danh mục đầu tư phát triển năm 2017,

phương án huy động tăng vốn điều lệ, tăng doanh thu các lĩnh vực đầu tư ngoài doanh thu từ lĩnh vực cấp nước, giảm tỷ lệ nước thất thoát.

4. Thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT năm 2017:

Tổng thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT năm 2017: **236.876.000 đồng**

Trong đó:

- Thù lao của HĐQT trong năm: 228.000.000 đồng

- Chi phí hoạt động của HĐQT: 8.876.000 đồng

II. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2018

1. Sản xuất kinh doanh:

Chỉ đạo, quản trị hoạt động sản xuất-kinh doanh của Công ty để đạt và vượt các chỉ tiêu chính sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2018
1. Sản lượng nước sản xuất	m ³	13.200.000
2. Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	10.500.000
3. Tỷ lệ hao hụt	%	20,5
4. Tổng doanh thu	Triệu đồng	107.000
5. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	16.500
6. Nộp Ngân sách	Triệu đồng	8.700

Công ty đảm bảo thực hiện tốt các giải pháp quản lý mạng lưới cấp nước và chăm sóc khách hàng để ngày càng nâng cao chất lượng dịch vụ; quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch góp phần nâng cao doanh thu tiền nước nói riêng và hiệu quả kinh doanh nói chung.

2. Công tác đầu tư:

Kịp thời phê duyệt danh mục dự án và kế hoạch phân bổ vốn đầu tư năm 2018 và chủ trương đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền của HĐQT theo Điều lệ Công ty.

Chỉ đạo Ban Điều hành Công ty tổ chức thực hiện các dự án trọng điểm trong năm gồm:

- Dự án cải tạo, nâng công suất cấp nước cho các nhà máy nước thành phố Tuy Hòa, thị xã Sông Cầu và khu vực Đông Bắc Sông Cầu theo kế hoạch. Khẩn trương triển khai dự án cải tạo mạng tuyến ống cấp nước xã An Ninh Đông, An Ninh Tây huyện Tuy An và dự án cải tạo hệ thống cấp nước NMN Hai Riêng, huyện Sông Hinh.

- Đầu tư phát triển mở rộng mạng lưới cấp nước khu vực thành phố Tuy Hòa và địa bàn các huyện tại các khu vực có nhu cầu sử dụng nước cao để tăng lượng khách hàng sử dụng nước; tổ chức phân vùng, tách mạng để điều tiết lưu lượng và điều chỉnh áp lực cho từng khu vực một cách hợp lý và hiệu quả.

- Đầu tư đổi mới trang thiết bị công nghệ, cải tạo thay thế tuyến các ống phân phối để cải thiện lưu lượng và áp lực nước trên mạng tại các nhà máy nước trong tỉnh, đảm bảo cấp đủ nước cho một số khu vực xa trung tâm, bất lợi về địa hình.

3. Về quản lý:

- Sửa đổi Điều lệ Công ty(nếu có), xây dựng Quy chế quản trị doanh nghiệp theo hướng dẫn tại Nghị định Chính phủ số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017;

- Chỉ đạo đẩy nhanh việc thực hiện phương án huy động vốn được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định đã ban hành nhưng còn bất cập trong thực tiễn thực hiện;

- Tiếp tục chỉ đạo kiện toàn công tác tổ chức bộ máy, đảm bảo yêu cầu phân quyền; phân cấp cho các đơn vị trong Công ty để các đơn vị chủ động trong điều hành sản xuất;

- Tăng cường công tác giám sát, chỉ đạo Ban Điều hành một cách có hiệu quả trong quá trình sản xuất kinh doanh.

4. Về nhân sự - lao động:

Ổn định lực lượng lao động; đảm bảo ổn định thu nhập của người lao động.

Chú trọng công tác quy hoạch nhân sự chủ chốt, tiếp tục kiện toàn công tác nhân sự; nâng cao năng suất lao động, đào tạo lực lượng lao động tâm huyết, giỏi chuyên môn và thân thiện với khách hàng; nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu chất lượng dịch vụ khách hàng nói riêng và công tác quản lý nói chung... để xây dựng Công ty ngày một phát triển, chuyên nghiệp và hiện đại.

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2018 của Hội đồng quản trị. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng ./.

*** Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Điều hành Cty;
- Lưu HĐQT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phú Yên, ngày tháng 4 năm 2018

**THẺ LỆ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN**

Để cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên được tiến hành hợp lệ và thành công tốt đẹp, kính đề nghị Quý cổ đông tham dự thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nghĩa vụ của mình dưới đây:

1./ Tất cả cổ đông của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên được quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

2./ Cổ đông hoặc đại diện cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đều được quyền tham gia phát biểu ý kiến, biểu quyết và bầu cử tại cuộc họp.

3./ Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 do Chủ tọa đoàn điều khiển. Cổ đông tham gia họp phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn nhằm tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi và hợp lệ.

4./ Khi tiến hành đăng ký tham dự họp, cổ đông hoặc đại diện của cổ đông được cấp Phiếu biểu quyết và Thẻ biểu quyết, trên đó ghi mã số tham dự, tên của cổ đông và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

4.1/ Thẻ biểu quyết (màu xanh):

- Đối với các nội dung: Thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu; Thẻ lệ làm việc và biểu quyết; Chương trình làm việc; Danh sách đề cử, ứng cử; Thẻ lệ bầu cử; Biên bản và Nghị quyết cuộc họp và một số nội dung thảo luận phát sinh ngay tại cuộc họp được cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn để lấy ý kiến biểu quyết: Đồng ý hoặc Không đồng ý hoặc Không có ý kiến.

4.2/ Phiếu biểu quyết (màu trắng):

- Cổ đông biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đối với các nội dung chính của cuộc họp (trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết nêu trên) bằng cách đánh dấu chéo (X) vào ô Đồng ý hoặc Không đồng ý hoặc Không có ý kiến của từng nội dung được nêu trong Phiếu biểu quyết.

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu:

+ Do Ban tổ chức cuộc họp phát ra và có dấu của Công ty;

+ Không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác;

- Phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự họp.

+ Chỉ đánh dấu vào một (1) trong ba (3) ô (Đồng ý, Không đồng ý hoặc Không có ý kiến).

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu:

+ Không phải do Ban tổ chức cuộc họp phát ra hoặc không có dấu của Công ty;

+ Bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm các nội dung, ký hiệu khác;

+ Không có chữ ký, không ghi rõ họ tên của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự họp.

+ Đánh dấu vào hơn một (1) ô hoặc không đánh dấu vào ô nào.

- Trong một Phiếu biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.

- Trường hợp cổ đông biểu quyết nhầm hoặc Phiếu biểu quyết không còn nguyên vẹn, cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức để được cấp lại Phiếu biểu quyết mới và phải nộp lại Phiếu biểu quyết cũ.

- Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự họp nhưng không thể có mặt đến hết chương trình họp, cổ đông đó phải gửi lại Phiếu biểu quyết đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Thư ký trước khi ra về. Nếu cổ đông nào không gửi lại Phiếu biểu quyết cho Thư ký, Ban kiểm phiếu xem như cổ đông đó đồng ý đối với các vấn đề cần lấy ý kiến.

- Thời gian bỏ phiếu được tính từ khi Trưởng ban kiểm phiếu thông báo bắt đầu bỏ phiếu cho đến khi Trưởng ban kiểm phiếu thông báo kết thúc việc bỏ phiếu.

5./ Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản kiểm phiếu đối với từng vấn đề biểu quyết để báo cáo Chủ tọa đoàn. Trưởng ban kiểm phiếu sẽ công bố kết quả kiểm phiếu đối với các nội dung được biểu quyết.

6./ Việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, quy định tại Thể lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

7./ Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết các nội dung tiếp theo tại cuộc họp. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng họp để cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.

8./ Nghị quyết về Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành; các nội dung khác của cuộc họp được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

9./ Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Thư ký đoàn ghi chép đầy đủ vào Biên bản và thông qua cuộc họp.

10./ Thể lệ làm việc và biểu quyết này được đọc trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông. Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ từ 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp trở lên sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Phú Liệu

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN
Ngày 26/4/2018

THẺ BIỂU QUYẾT

Họ tên cổ đông:

Tổng số cổ phần biểu quyết:

Sở hữu/Đại diện:	cổ phần	Ủy quyền:	cổ phần
-------------------------	----------------	------------------	----------------

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN

Ngày 26/4/2018

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Họ và tên cổ đông:

Số cổ phần biểu quyết:

CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT: (Đánh dấu × vào ô chọn)

1. Thống nhất Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và phương hướng năm 2018.
 Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến
2. Thống nhất Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017 và Kế hoạch hoạt động năm 2018.
 Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến
3. Thống nhất Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và phương hướng năm 2018
 Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến
4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 và phân phối lợi nhuận năm tài chính 2017.
 Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến
5. Thông qua việc trả cổ tức năm 2017.
 Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến
6. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.
 Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến
7. Thông qua tổng mức thù lao của HĐQT, tổng mức tiền lương và thù lao Ban Kiểm soát thực hiện năm 2017 và kế hoạch 2018.
 Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến
8. Thống nhất chọn 01 (một) đơn vị kiểm độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.
 Đồng ý Không đồng ý Không ý kiến
9. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty.
 Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

Phản chữ ký xác nhận của cổ đông
(Hoặc người đại diện theo ủy quyền)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Số: 03 /BC-HĐQT

Phú Yên, ngày 18 tháng 4 năm 2018

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
về KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2017
và PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2018**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên (Điều lệ Công ty); Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, Hội đồng quản trị (HĐQT) báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về công tác quản trị và điều hành năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2018 như sau:

I. Kết quả hoạt động năm 2017:

1./ Thành viên HĐQT:

Đại hội đồng cổ đông đã bầu Hội đồng quản trị (HĐQT) gồm 05 thành viên. Các thành viên HĐQT Công ty đến 31/12/2017 như sau:

1. Ông Nguyễn Phú Liệu: Chủ tịch,
2. Ông Lê Xuân Triết: Thành viên,
3. Ông Phan Trọng Thư: Thành viên,
4. Ông Đỗ Hoàng Long: Thành viên,
5. Bà Đặng Thị Thanh Hải: Thành viên.

2./ Kết quả hoạt động:

2.1/ Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các quyết định của HĐQT:

Trong năm HĐQT đã tổ chức 10 cuộc họp, ban hành 05 nghị quyết và 34 quyết định về các nội dung thuộc thẩm quyền HĐQT được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Những nội dung cơ bản mà HĐQT đã quyết nghị/quyết định gồm: thành lập và ban hành quy chế tổ chức hoạt động của các xí nghiệp cấp nước trực thuộc đến nay cơ bản đã kiện toàn xong các đơn vị trực thuộc của Công ty; thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, danh mục dự án và kế hoạch phân bổ vốn đầu tư năm 2017; phê duyệt hệ thống thang, bảng lương của người lao động; kế hoạch lao động và quỹ tiền lương năm 2017; phê duyệt chủ trương đầu tư, Quyết định các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT, phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư các dự án thuộc danh mục dự án đầu tư năm 2017; ban hành quy chế tuyển dụng lao động, quy chế quản lý nợ

Nhìn chung hoạt động của HĐQT trong năm đáp ứng nguyện vọng của các cổ đông và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017,

từng bước đưa hoạt động sản xuất-kinh doanh của Công ty đi vào ổn định. Tuy nhiên, còn một số khó khăn nhất định ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động của HĐQT thời gian qua như:

- Sự đồng thuận chưa cao trong nội bộ HĐQT về các vấn đề như: quan điểm đầu tư, chủ trương đầu tư, quy mô đầu tư các dự án; kế hoạch, chiến lược phát triển sản xuất-kinh doanh trong năm của Công ty...;

- Các thành viên HĐQT hoạt động chưa đều tay làm ảnh hưởng đến việc ban hành các nghị quyết, quyết định thuộc thẩm quyền;

- Cơ chế đầu tư XD/CB hiện hành có nhiều ràng buộc, thủ tục tương đối phức tạp và tốn nhiều thời gian, vướng mắc trong quá trình thỏa thuận lắp đặt các tuyến ống cấp nước với các địa phương bị ràng buộc khi mở rộng hoặc nâng cấp mở rộng đường ... đã phần nào ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư trong năm.

2.2/ Kết quả sản xuất kinh doanh:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 tóm tắt như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	TH so với KH
1. Sản lượng nước sản xuất	m ³	13.100.000	12.339.838	94,2%
2. Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	10.350.000	9.811.715	94,8%
3. Tỷ lệ hao hụt	%	21,00	20,5	
4. Tổng doanh thu	Triệu đồng	104.000	96.243	92,5%
5. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	11.000	16.715	151,95%
6. Nộp Ngân sách	Triệu đồng	6.000	10.025	167,18%

3. Công tác chỉ đạo, giám sát đối với Ban Điều hành công ty

Trong năm qua HĐQT đã có những quyết sách, những biện pháp phù hợp, kịp thời giúp Công ty chủ động đối phó với những khó khăn, thách thức. Ngoài những chủ trương sản xuất-kinh doanh; đầu tư phát triển, HĐQT đã chỉ đạo Ban Điều hành Công ty thực hiện nhiều biện pháp tăng cường công tác quản lý, tiết kiệm chi phí, quan tâm đến chính sách tiền lương và thực hiện tốt các chính sách liên quan đến quyền lợi người lao động.

Ban Điều hành Công ty đã có nhiều cố gắng trong điều hành để thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. Tuy nhiên, do điều kiện thời tiết, tình hình kinh tế xã hội, trình tự thủ tục quản lý theo quy định còn chông chéo, Các thành viên Ban Điều hành hoạt động chưa đều tay, có đồng chí trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo còn thụ động, kém hiệu quả, không hoàn thành nhiệm vụ được giao...nên các chỉ tiêu về sản lượng nước sản xuất, tiêu thụ và doanh thu không đạt kế hoạch. Lợi nhuận vượt kế hoạch 152% phần lớn là do điều chỉnh giá tiêu thụ nước sạch chứ không phải do tăng sản lượng nước tiêu thụ. Một số mục tiêu của HĐQT có đề ra nhưng thực hiện chậm như việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư thuộc danh mục đầu tư phát triển năm 2017,

phương án huy động tăng vốn điều lệ, tăng doanh thu các lĩnh vực đầu tư ngoài doanh thu từ lĩnh vực cấp nước, giảm tỷ lệ nước thất thoát.

4. Thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT năm 2017:

Tổng thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT năm 2017: **236.876.000 đồng**

Trong đó:

- Thù lao của HĐQT trong năm: 228.000.000 đồng

- Chi phí hoạt động của HĐQT: 8.876.000 đồng

II. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2018

1. Sản xuất kinh doanh:

Chỉ đạo, quản trị hoạt động sản xuất-kinh doanh của Công ty để đạt và vượt các chỉ tiêu chính sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2018
1. Sản lượng nước sản xuất	m ³	13.200.000
2. Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	10.500.000
3. Tỷ lệ hao hụt	%	20,5
4. Tổng doanh thu	Triệu đồng	107.000
5. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	16.500
6. Nộp Ngân sách	Triệu đồng	8.700

Công ty đảm bảo thực hiện tốt các giải pháp quản lý mạng lưới cấp nước và chăm sóc khách hàng để ngày càng nâng cao chất lượng dịch vụ; quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch góp phần nâng cao doanh thu tiền nước nói riêng và hiệu quả kinh doanh nói chung.

2. Công tác đầu tư:

Kịp thời phê duyệt danh mục dự án và kế hoạch phân bổ vốn đầu tư năm 2018 và chủ trương đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền của HĐQT theo Điều lệ Công ty.

Chỉ đạo Ban Điều hành Công ty tổ chức thực hiện các dự án trọng điểm trong năm gồm:

- Dự án cải tạo, nâng công suất cấp nước cho các nhà máy nước thành phố Tuy Hòa, thị xã Sông Cầu và khu vực Đông Bắc Sông Cầu theo kế hoạch. Khẩn trương triển khai dự án cải tạo mạng tuyến ống cấp nước xã An Ninh Đông, An Ninh Tây huyện Tuy An và dự án cải tạo hệ thống cấp nước NMN Hai Riêng, huyện Sông Hinh.

- Đầu tư phát triển mở rộng mạng lưới cấp nước khu vực thành phố Tuy Hòa và địa bàn các huyện tại các khu vực có nhu cầu sử dụng nước cao để tăng lượng khách hàng sử dụng nước; tổ chức phân vùng, tách mạng để điều tiết lưu lượng và điều chỉnh áp lực cho từng khu vực một cách hợp lý và hiệu quả.

- Đầu tư đổi mới trang thiết bị công nghệ, cải tạo thay thế tuyến các ống phân phối để cải thiện lưu lượng và áp lực nước trên mạng tại các nhà máy nước trong tỉnh, đảm bảo cấp đủ nước cho một số khu vực xa trung tâm, bất lợi về địa hình.

3. Về quản lý:

- Sửa đổi Điều lệ Công ty(nếu có), xây dựng Quy chế quản trị doanh nghiệp theo hướng dẫn tại Nghị định Chính phủ số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017;

- Chỉ đạo đẩy nhanh việc thực hiện phương án huy động vốn được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định đã ban hành nhưng còn bất cập trong thực tiễn thực hiện;

- Tiếp tục chỉ đạo kiện toàn công tác tổ chức bộ máy, đảm bảo yêu cầu phân quyền; phân cấp cho các đơn vị trong Công ty để các đơn vị chủ động trong điều hành sản xuất;

- Tăng cường công tác giám sát, chỉ đạo Ban Điều hành một cách có hiệu quả trong quá trình sản xuất kinh doanh.

4. Về nhân sự - lao động:

Ổn định lực lượng lao động; đảm bảo ổn định thu nhập của người lao động.

Chú trọng công tác quy hoạch nhân sự chủ chốt, tiếp tục kiện toàn công tác nhân sự; nâng cao năng suất lao động, đào tạo lực lượng lao động tâm huyết, giỏi chuyên môn và thân thiện với khách hàng; nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu chất lượng dịch vụ khách hàng nói riêng và công tác quản lý nói chung... để xây dựng Công ty ngày một phát triển, chuyên nghiệp và hiện đại.

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2018 của Hội đồng quản trị. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng ./.

*** Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Điều hành Cty;
- Lưu HĐQT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**





**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

Số: Q1/BC-BKS-CTN

Phú Yên, ngày 12 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017



Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên.

- Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định Luật Doanh nghiệp năm 2014, Điều lệ tổ chức và hoạt động (Sửa đổi, bổ sung lần thứ 1) của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 04/10/2017;

- Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-HĐQT ngày 05/4/2017 của Hội đồng quản trị Công ty: "V/v phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển năm 2017 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên";

- Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-ĐHĐCĐ ngày 04/10/2017 của ĐHĐCĐ năm 2017.

- Theo Biên bản cuộc họp của Ban kiểm soát ngày 10 tháng 4 năm 2018.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát, kết quả thẩm định Báo cáo tài chính và đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty trong năm tài chính 2017.

1. Thành viên Ban kiểm soát:

- Ông Nguyễn Thiện Thành, Trưởng ban;

- Bà Nguyễn Thế Thanh Loan;

- Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

- Số cổ phần sở hữu, tỷ lệ cổ phần sở hữu: Ông Nguyễn Thiện Thành sở hữu 5.200 cổ phần, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết 0,022%; bà Nguyễn Thế Thanh Loan sở hữu 4.600 cổ phần, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết 0,0195% và bà Nguyễn Thị Thu Hà sở hữu không cổ phần.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát: Ban Kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp. Cụ thể:

2.1/ Phiên họp thứ nhất ngày 26/04/2017 về báo cáo giám sát tài chính năm 2016; kế hoạch hoạt động Ban kiểm soát năm 2017 trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua và phân công nhiệm vụ từng thành viên Ban kiểm soát (thực hiện theo Điều 54 và 55 tại Điều lệ Công ty).

2.2/ Phiên họp thứ hai ngày 08/9/2017 về báo cáo tình hình giám sát tài chính 06 tháng đầu năm 2017: Kiểm tra các sổ kế toán, hồ sơ chứng từ mua vật tư, công cụ dụng cụ, báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm đã được soát xét bởi công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C.



Các thành viên Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ 100% các cuộc họp.

3. Báo cáo của Ban kiểm soát: Căn cứ vào kết luận của các cuộc họp, Trưởng Ban kiểm soát thay mặt Ban kiểm soát đã lập báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016, kế hoạch hoạt động năm 2017 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua và các báo cáo khác gửi đến Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty để phối hợp thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 03/NQ-ĐHĐCĐ ngày 04/10/2017 của ĐHCĐ năm 2017.

4. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2017: Sau khi xem xét Báo cáo tài chính cho niên độ năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C, Ban kiểm soát thống nhất Báo cáo tài chính đã được kiểm toán. Cụ thể:

4.1/ Tài sản và nguồn vốn (Số liệu tài chính tóm tắt)

- Tài sản:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100-BCĐKT	74.705	62.874
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200-BCĐKT	320.644	337.425
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270-BCĐKT	395.349	400.299

- Nguồn vốn

C - NỢ PHẢI TRẢ	300-BCĐKT	145.692	157.401
<i>Trong đó: Nợ dài hạn</i>	<i>330-BCĐKT</i>	<i>117.947</i>	<i>131.277</i>
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400-BCĐKT	249.657	242.898
I. Vốn chủ sở hữu	410-BCĐKT	249.657	242.898
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411A-BCĐKT	236.000	236.000
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440-BCĐKT	395.349	400.299

Hệ số bảo toàn vốn = Vốn chủ sở hữu cuối kỳ / vốn chủ sở hữu đầu kỳ

$$= 249.657 / 242.898 = 1,028 > 1.$$

Công ty bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã nhận xét: "Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính".

Ban kiểm soát đánh giá Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty không có sai sót trọng yếu.

Ban Kiểm soát kính đề nghị quý cổ đông tham khảo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017 tại địa chỉ trang điện tử của Công ty.

(Đường dẫn: <http://capthoatnuocpy.com.vn/bao-cao-tai-chinh.html>).

4.2/ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2017 về hoạt động sản xuất kinh doanh:

ĐVT: Triệu Đồng

Số TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ %
1	Tổng doanh thu và thu nhập	104.000	96.243	92,54%
	<i>Trong đó: - Sản phẩm nước sạch</i>	<i>94.000</i>	<i>88.632</i>	<i>94,29%</i>
	<i>- Hoạt động kinh doanh khác</i>	<i>8.000</i>	<i>4.086</i>	<i>51,08%</i>
	<i>- Hoạt động Tài chính</i>	<i>2.000</i>	<i>3.096</i>	<i>154,80%</i>
	<i>- Thu nhập khác</i>		<i>429</i>	
2	Lợi nhuận trước thuế	11.000	16.715	151,95%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN		13.325	
4	Nộp ngân sách nhà nước	6.000	10.025	167,18%
	<i>Trong đó: Phí bảo vệ môi trường</i>		<i>1.490</i>	

5. Kết quả giám sát tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành:

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ, phù hợp với quy định pháp luật, điều lệ Công ty về tổ chức các cuộc họp, thông qua các Nghị quyết; quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các hợp định kỳ của Hội đồng quản trị.

- Chủ tịch cùng các thành viên Hội đồng quản trị triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty, kịp thời nghiên cứu và có các nghị quyết; quyết định nhằm hỗ trợ tạo điều kiện cho Ban điều hành triển khai hoạt động kinh doanh và xử lý các tồn tại, khó khăn vướng mắc trong hoạt động sản xuất-kinh doanh.

- Ban điều hành đã triển khai thực hiện các nghị quyết; quyết định và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch, mặc dù chỉ tiêu tổng doanh thu và thu nhập đạt 92,54% kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã giao.

6. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc:

- Trưởng Ban kiểm soát phân công tham dự và được mời tham gia đầy đủ, thảo luận tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban hàng tháng của Công ty;

- Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Trưởng các bộ phận trực thuộc Công ty tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát hoạt động theo đúng quy định, thường xuyên có những trao đổi trên nguyên tắc vì lợi ích chung của Công ty, của cổ đông và tuân thủ theo đúng pháp luật; các Báo cáo của Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị và Ban giám đốc xem xét thực hiện để hoàn thành nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông đã giao.

Trong năm 2017, Ban kiểm soát không phải sử dụng các dịch vụ tư vấn pháp lý bên ngoài và thông qua hoạt động giám sát, Ban kiểm soát cho rằng các hoạt động của công ty đã đảm bảo được việc phát triển; tuân thủ theo đúng pháp luật; Điều lệ; Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị.

7. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018:

7.1/ Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty.

7.2/ Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

7.3/ Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông.

7.4/ Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

7.5/ Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định Điều lệ công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

8. Kiến nghị:

Qua Báo cáo đã được trình bày trên, Ban kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017;
- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Lưu BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Nguyễn Thiện Thành

Số: /BC-CTN

Phú Yên, ngày 10 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017
VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018.

Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty tại các quyết định số 09/QĐ-HĐQT ngày 05/4/2017, số 10/QĐ-HĐQT ngày 17/4/2017; được sự ủy nhiệm của HĐQT, Giám đốc báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2018 của Công ty như sau:

PHẦN I
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2017

I- Đặc điểm tình hình:

1. Thuận lợi:

Hoạt động sản xuất và cung ứng nước sạch của Công ty được duy trì ổn định, đáp ứng đủ nhu cầu dùng nước của các đối tượng khách hàng; chất lượng sản phẩm nước sạch đến người tiêu dùng luôn được kiểm soát theo Quy chuẩn của Bộ Y tế.

2. Khó khăn:

So với thời điểm năm 2016, năm nay thời tiết mùa khô hạn không quá nóng do vậy nhu cầu dùng nước của khách hàng không tăng. Cơn bão số 12 ngày 04/11/2017 đã gây thiệt hại đáng kể về tài sản tại các nhà máy nước trong tỉnh, nhất là tại các NMN Tuy Hòa, Vũng Rô và La Hai.

II. Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2017:

Năm 2017 tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh đã bảo đảm thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ kế hoạch được giao, các chỉ tiêu chính theo kế hoạch đã cơ bản hoàn thành. Sản lượng nước đạt 95% và doanh thu đạt khoảng 94% kế hoạch (sản lượng bình quân tháng trong cả năm xấp xỉ năm 2016 nhưng sản lượng bình quân 06 tháng mùa khô thì giảm sút đáng kể). Điều hành hoạt động trong lĩnh vực xây lắp và mua bán vật tư chưa có kết quả, doanh số đạt tỉ lệ rất thấp. Công tác triển khai đầu tư các dự án chậm trễ đã có ảnh hưởng đến kế hoạch mở rộng phát

triển khách hàng. Tuy nhiên các chỉ tiêu về lợi nhuận từ hiệu quả quản lý. Công tác chấp hành thu nộp ngân sách đạt kết quả tốt.

Kết quả các chỉ tiêu năm 2017 cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	So với kế hoạch (%)
1	Sản lượng nước sản xuất TBI	m ³	13.100.000	12.339.838	94,2%
2	Sản lượng nước sản xuất TBII	m ³	12.500.000	11.890.766	95,1%
3	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	10.350.000	9.811.715	94,8%
4	Tỷ lệ hao hụt	%	21,00	20,5	
5	Tổng doanh thu, trong đó:		104.000	96.348	92,6%
5.1	- Sản phẩm nước sạch	Tr.đồng	94.000	88.632	94,3%
5.2	- Hoạt động kinh doanh khác	Tr.đồng	8.000	4.086	51,1%
5.3	- Hoạt động tài chính	Tr.đồng	2.000	3.096	154,8%
5.4	- Thu nhập khác	Tr.đồng		429	
6	Nộp ngân sách (thuế)	Tr.đồng	6.000	8.535	142,3%
7	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	11.000	16.715	152,0%

Chi tiết về một số chỉ tiêu chính:

* Sản lượng nước sản xuất:

Thực hiện 11.890.766m³, bằng 95,1% kế hoạch, bình quân 991.000m³/tháng. Trong đó NMN Tuy Hòa chiếm 60%, NMN TX Sông Cầu chiếm 11% sản lượng của cả Công ty.

* Sản lượng nước tiêu thụ:

Thực hiện 9.811.715 m³, bằng 94,8% kế hoạch năm. Trong đó NMN Tuy Hòa chiếm 61%, NMN thị xã Sông Cầu chiếm 11% sản lượng của cả Công ty.

* Tỷ lệ thất thoát, hao hụt nước sạch:

Tỷ lệ nước thất thoát cả năm toàn Công ty là 20,64% giảm so với kế hoạch năm là 21%. Tuy nhiên, một số nhà máy còn có tỷ lệ thất thoát cao như: Sông Hinh, La Hai, Tuy An, Sơn Hòa.

* Doanh thu:

Tổng doanh thu năm 2017: 96.348 triệu đồng, đạt 92,6% so với kế hoạch giao, trong đó:

- Sản phẩm nước sạch: 88.632 triệu đồng (94,3%).
- Hoạt động kinh doanh khác: 4.086 triệu đồng (51,1%).

- Hoạt động tài chính: 3.096 triệu đồng (154,8%).

- Thu nhập khác: 429 triệu đồng.

Về thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản:

Trong năm 2017 Ban ĐHDA đã:

Triển khai thực hiện đầu tư các dự án gồm: Dự án Xây dựng giếng thu nước mặt xã Hòa An, công suất 5.000 m³/ngày; Dự án Phát triển mạng tuyến ống cấp nước cho khu nhà ở cán bộ chiến sỹ Công an Tỉnh; Dự án Xây dựng Tuyến ống cấp nước dịch vụ khu vực huyện Đông Hòa; Dự án Cải tạo một số tuyến ống thép, các tuyến ống dịch vụ cũ thuộc mạng lưới cấp nước khu vực thị xã Sông Cầu huyện Tuy An; Công trình Cấp nước khu E thuộc Khu công nghiệp An Phú; Dự án Cải tạo sửa chữa các trạm cấp nước, trụ sở làm việc các Xí nghiệp trực thuộc Công ty. Ngoài ra, một số dự án thuộc kế hoạch cấp nước an toàn năm 2017 để thay đổi công nghệ hoặc thay thế nâng cấp máy móc thiết bị.

Chuẩn bị đầu tư các dự án gồm: Dự án nâng công suất các NMN thành phố Tuy Hòa, thị xã Sông Cầu và Khu vực Đông Bắc Sông Cầu triển khai theo kế hoạch phát triển giai đoạn 2016-2020 của Công ty; Dự án Cải tạo mạng tuyến ống cấp nước xã An Ninh Đông, An Ninh Tây huyện Tuy An; Dự án cải tạo hệ thống cấp nước NMN Hai Riêng, huyện Sông Hinh. Tuy nhiên tiến độ thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư các dự án này đều không đạt yêu cầu.

Một số công trình đã hoàn thành nhưng chưa quyết toán bàn giao dứt điểm gồm: Dự án Di dời tuyến ống cấp nước do thi công mở rộng Quốc lộ 1; Công tác vận hành thử nghiệm hệ thống xử lý nước thải; Công tác bàn giao quản lý Hệ thống thoát nước thải và Công tác báo cáo xử lý tồn tại về công tác đánh giá tác động môi trường của tiểu dự án Bãi rác Sông Cầu.

Việc triển khai các dự án đầu tư và xử lý quyết toán các dự án cũ còn chậm trễ, vướng mắc. Ngoài nguyên nhân khách quan là trình tự thủ tục quản lý theo quy định còn chồng chéo, còn có nguyên nhân là công tác tổ chức quản lý điều hành dự án chưa tốt, năng lực tổ chức triển khai còn hạn chế, công tác chọn đơn vị tư vấn chuyên ngành chưa hiệu quả.

III. Quản trị và điều hành doanh nghiệp:

Năm 2017 Công ty đã kiện toàn xong các đơn vị trực tiếp sản xuất, thành lập 3 xí nghiệp cấp nước trực thuộc và xí nghiệp TV XL; cải tạo nâng cấp các cơ sở sản xuất và văn phòng làm việc cho các Xí nghiệp; Ban hành Hệ thống thang bảng lương cho người lao động Công ty; Xây dựng hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; Xử lý và khắc phục các tồn tại theo kết luận thanh tra tài chính năm 2016.

Công ty đã đảm bảo ổn định việc làm cho người lao động, mức lương bình quân của người lao động là 6.916.000đồng/người/tháng (cao hơn 4,0% so với năm 2016); thực hiện đầy đủ các chế độ về BHXH, BHYT, BHTN, hỗ trợ về BHTT và trang bị đồng phục, bảo hộ lao động cho NQL, NLD.

Duy trì các hoạt động của HĐQT và BKS theo đúng điều lệ. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2017 để sửa đổi điều lệ quản lý Công ty, thống nhất kế hoạch huy động bổ sung vốn điều lệ Công ty trong năm 2018 và chi trả cổ tức năm 2016 cho các cổ đông. Duy trì công tác công bố thông tin của Công ty đại chúng; thực hiện đăng ký giao dịch chứng khoán trên thị trường Upcom cho cổ đông.

IV. Công tác khác:

Tổ chức Hội nghị người lao động Công ty vào tháng 3/2017; hỗ trợ tổ chức Đại hội Đoàn cơ sở, nhiệm kỳ 2017-2019 vào tháng 5/2017, Đại hội các Chi bộ cơ sở trực thuộc, nhiệm kỳ 2017-2020 vào tháng 8/2017 và Đại hội CĐCS Công ty nhiệm kỳ 2017-2022 vào tháng 9/2017.

Duy trì tổ chức sinh hoạt truyền thống cho các đối tượng vào các dịp Lễ, Tết và các ngày kỷ niệm; tổ chức thăm và tặng quà gia đình của cán bộ, người lao động trong Công ty thuộc các đối tượng chính sách.

Doanh nghiệp đã hưởng ứng thực hiện mô hình giúp đỡ xã nghèo EaTrol, huyện Sông Hinh theo Kế hoạch số 68-KH/TU, ngày 14/02/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tích cực tham gia đóng góp ủng hộ các quỹ xã hội, từ thiện do các cấp phát động. Trong năm 2017 tổng số tiền đóng góp từ nguồn quỹ của Công ty và của người lao động là 130.000.000 đồng.

Hưởng ứng và tích cực tham gia các hoạt động kỷ niệm 10 năm ngày thành lập Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Tỉnh. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TU, ngày 07/01/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Năm Doanh nghiệp Phú Yên. Lãnh đạo Công ty đã duy trì tham gia các buổi sinh hoạt Cà phê Doanh nhân, tham dự Tọa đàm kỷ niệm Ngày Doanh nhân Việt Nam 13/10/2017, tham gia sinh hoạt ngày Văn hóa Doanh nghiệp 10/11/2017 và dự Đại hội Hội Doanh nghiệp tỉnh Phú Yên nhiệm kỳ 2017-2022. Trong năm Công ty cũng đã tích cực tham gia các hoạt động giao lưu và đào tạo nghiệp vụ của Chi hội Cấp nước miền Trung - Tây Nguyên và Hội Cấp thoát nước Việt Nam.

PHẦN II

KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM 2018

Căn cứ Kế hoạch SXKD 5 năm (2016-2020) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/9/2016 và Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch của HĐQT, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 cụ thể như sau.

I. Các chỉ tiêu chính:

- Sản lượng nước sản xuất : 13.200.000 m³;
- Sản lượng nước tiêu thụ : 10.500.000 m³;
- Tỷ lệ nước thất thoát, thất thu : 20,5%;
- Tổng doanh thu : 107.000 triệu đồng;

- Lợi nhuận trước thuế : 16.500 triệu đồng;
- Nộp ngân sách : 8.700 triệu đồng;
- Vốn điều lệ : 386.000 triệu đồng;
- Đầu tư phát triển : 105.000 triệu đồng.

II. Một số giải pháp thực hiện:

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Cần tập trung các công tác: an toàn cấp nước của các nhà máy nước để đảm bảo dịch vụ cung ứng nước đến khách hàng; duy trì kiểm soát chất lượng nước theo Quy chuẩn của Bộ Y tế; thực hiện các biện pháp chống thất thoát và giảm tiêu hao điện năng cho các nhà máy. Triển khai các dự án đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất. Đổi mới quy trình quản lý khách hàng; khuyến khích thu tiền nước qua ngân hàng và tại các điểm thu tập trung tại quầy.

- Có các giải pháp về điều tiết cấp nước cho các khu vực bất lợi, nhất là tại thành phố Tuy Hòa và thị xã Sông Cầu trong các dịp lễ tết; chủ động kiểm soát để bảo đảm đáp ứng nhu cầu sử dụng của người dân, hạn chế tình trạng mất nước và giảm áp lực nước cấp vào những thời điểm nắng nóng.

- Tổ chức quản lý có hiệu quả các hoạt động SXKD, mở rộng sản xuất kinh doanh về dịch vụ tư vấn, xây lắp công trình chuyên ngành, mua bán vật tư chuyên ngành và một số ngành nghề đơn vị có lợi thế.

2. Đầu tư phát triển:

- Tập trung đầu tư các dự án trọng điểm gồm: Dự án cải tạo, nâng công suất cấp nước cho các nhà máy nước thành phố Tuy Hòa, thị xã Sông Cầu và Khu vực Đông Bắc Sông Cầu theo kế hoạch. Khẩn trương triển khai thực hiện đầu tư Dự án Cải tạo mạng tuyến ống cấp nước xã An Ninh Đông, An Ninh Tây huyện Tuy An và Dự án cải tạo hệ thống cấp nước NMN Hai Riêng, huyện Sông Hinh.

- Đầu tư phát triển mở rộng mạng lưới cấp nước khu vực thành phố Tuy Hòa và địa bàn các huyện tại các khu vực có nhu cầu sử dụng nước cao để tăng lượng khách hàng sử dụng nước; tổ chức phân vùng, tách mạng để điều tiết lưu lượng và điều chỉnh áp lực cho từng khu vực một cách hợp lý và hiệu quả.

- Đầu tư thiết bị công nghệ, cải tạo thay thế tuyến các ống phân phối để cải thiện lưu lượng và áp lực nước trên mạng tại các nhà máy nước trong Tỉnh, đảm bảo cấp đủ nước cho một số khu vực xa trung tâm, có bất lợi về địa hình.

3. Quản trị doanh nghiệp:

- Thực hiện các ý kiến của UBND tỉnh với tư cách là chủ sở hữu phần vốn Nhà nước tại Công ty để duy trì công tác quản lý điều hành hoạt động của doanh nghiệp; triển khai kế hoạch huy động tăng vốn điều lệ để đầu tư phát triển, bảo đảm kế hoạch thoái vốn phần vốn nhà nước theo chủ trương của Chính phủ.

- Xây dựng cơ chế phối hợp với nhà đầu tư chiến lược để tạo sự đồng thuận trong HĐQT và Ban Kiểm soát; xây dựng bổ sung một số quy chế cần

thiết cho phù hợp với tình hình, điều kiện phát triển của doanh nghiệp trên cơ sở các quy định của Luật Doanh nghiệp.

- Nghiên cứu, điều chỉnh bổ sung các quy chế quản trị doanh nghiệp, quản lý tài chính, nội quy lao động, các quy định quản lý hoạt động phù hợp với thực tế hoạt động của Doanh nghiệp. Chú trọng nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị và người đứng đầu các bộ phận trong doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị. Tăng cường kiểm soát công tác tài chính và tổ chức hoạt động các đơn vị quản lý trực thuộc để từng bước thực hiện cơ chế ủy quyền và chủ động quản lý kinh doanh tại cơ sở.

- Quản lý, sắp xếp lao động hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả công việc của người lao động, đồng thời duy trì ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động; Chú trọng quy chế trả lương, xét thưởng cho người quản lý và người lao động trong Công ty. Kiểm soát vận hành Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và thực hiện công bố thông tin minh bạch.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và mục tiêu kế hoạch nhiệm vụ năm 2018 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên, xin kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT, TB KS;
- Các TV Ban GD,
- Trưởng các đơn vị trực thuộc;
- Lưu VT, KH_(H).



Lê Xuân Triết

Số: 01 /TTr-HĐQT

Phú Yên, ngày 16 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua các nội dung trình
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên sửa đổi lần 1 tháng 10/2017;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-HĐQT ngày 05/4/2017 của Hội đồng quản trị Công ty V/v Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển năm 2017 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên.

Căn cứ kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C.

Căn cứ Biên bản cuộc họp HĐQT ngày 28-29/3/2018,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1./ Báo cáo tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2017:

1.1/ Báo cáo tài chính năm 2017 tại thời điểm 31/12/2017:

Stt	Chỉ tiêu	Theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán
1	Tổng tài sản	395.349.130.803
1.1	Tài sản ngắn hạn	74.704.869.146
1.2	Tài sản dài hạn	320.644.261.657
2	Tổng nguồn vốn	395.349.130.803
2.1	Nợ phải trả	145.692.267.755
2.2	Vốn chủ sở hữu	249.656.863.048
3	Tổng doanh thu và thu nhập khác	96.243.142.471
4	Lợi nhuận trước thuế	16.714.733.756
5	Lợi nhuận sau thuế	13.325.115.166

1.2./ Phân phối lợi nhuận 2017:

Stt	Diễn giải	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện
1	Lợi nhuận trước thuế	đồng	11.000.000.000	16.714.733.756
2	Nộp thuế TNDN	đồng	2.200.000.000	3.958.618.590
	Thuế TNDN hoãn lại	đồng		(569.000.000)
3	Lợi nhuận sau thuế		8.800.000.000	13.325.115.166
4	Tỷ lệ trích quỹ đầu tư phát triển	%	5,0%	10,0%
	Trích quỹ đầu tư phát triển	đồng	440.000.000	1.332.511.517
5	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%)	đồng	440.000.000	666.255.758
6	Lợi nhuận còn lại	đồng	7.920.000.000	11.326.347.891
7	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	%	3,5%	4,0%
	Cổ tức phải chi trả	đồng	8.260.000.000	9.440.000.000
8	Lợi nhuận còn tích lũy (được bù từ nguồn lợi nhuận tích lũy năm trước)	đồng	-340.000.000	1.886.347.891
	Lợi nhuận còn tích lũy năm trước	đồng	634.950.917	634.950.917
	Lợi nhuận còn tích lũy cuối kỳ	đồng	294.950.917	2.521.298.808

2./ Trả cổ tức năm 2017:

- Mức trả: 4% (Kế hoạch: 3,5%). Một cổ phiếu được nhận 400 đồng.
- Hình thức thanh toán: Bằng tiền mặt.
- Thời gian thực hiện: Trong tháng 6/2018.

Lý do: Theo kế hoạch được giao, lợi nhuận trước thuế là 11.000 triệu đồng; kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 lợi nhuận trước thuế đạt 16.715 triệu đồng.

3./ Quyết toán năm 2017 và Kế hoạch năm 2018 về tiền lương của Trưởng Ban Kiểm soát và tiền thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và thư ký Công ty.

- Thực hiện năm 2017:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện
1	Tiền lương của Trưởng ban kiểm soát.	252.000.000	252.000.000
2	Thù lao của TV HĐQT, TV Ban kiểm soát và Thư ký Công ty.	228.000.000	228.000.000
	Tổng cộng	480.000.000	480.000.000

- Kế hoạch năm 2018:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018
1	Tiền lương của Trưởng ban kiểm soát	252.000.000
2	Thù lao của TV HĐQT, TV Ban kiểm soát, Thư ký Công ty.	234.000.000
	Tổng cộng	486.000.000

4./ Phương án chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018:

Chọn một đơn vị kiểm toán độc lập theo quy định tại Thông tư 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài Chính.

Kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát Cty;
- Ban Giám đốc Cty;
- Lưu: HĐQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Phú Liệu
Nguyễn Phú Liệu

Số: 02/TT-HDQT

Phú Yên, ngày 16 tháng 11 năm 2018

TỜ TRÌNH

**Về việc phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu
cho cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phiếu Cấp thoát nước Phú Yên**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty với các nội dung sau:

I./ Các căn cứ pháp lý:

Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12;

Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phiếu Cấp thoát nước Phú Yên.

II./ Phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 118:75:

I/ Thông tin tóm tắt về đợt phát hành cổ phiếu:

- Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên
- Tên cổ phần chào bán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên
- Mã cổ phần: PWS
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá phát hành (Giá không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.

chào bán):

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức giá chào bán tại thời điểm phát hành.

❖ **Nguyên tắc xác định giá**

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2017 là **10.579 đồng/cổ phiếu** (Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty năm 2017 đã được kiểm toán).

- Giá thị trường vào ngày 02/4/2018 là **7.300 đồng/cổ phiếu**.

❖ **Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau phát hành:**

Đợt chào bán cổ phiếu có thể làm (i) **pha loãng giá cổ phiếu** trong trường hợp giá chào bán thấp hơn giá đóng cửa của cổ phiếu PWS tại ngày giao dịch không hưởng quyền đối với quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu, (ii) **pha loãng thu nhập trên 1 cổ phiếu (EPS)**: Chỉ số EPS có thể giảm (bị pha loãng) do tổng số lượng cổ phần lưu hành tăng lên so với hiện tại và việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành chưa tạo ra ngay doanh thu và lợi nhuận.

- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 23.600.000 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 15.000.000 cổ phiếu (*Mười lăm triệu cổ phiếu*)
- Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá: 150.000.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi tỷ đồng*)
- Tổng giá trị dự kiến phát hành: 150.000.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi tỷ đồng*)
- Hình thức chào bán: Chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu.
- Tỷ lệ phát hành: 118:75 (cổ đông sở hữu 118 cổ phần sẽ được quyền mua 75 cổ phần mới).
Số cổ phiếu mỗi cổ đông được quyền mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu tự do chuyển nhượng, trừ trường hợp bị hạn chế theo quy định của pháp luật.
- Thời gian chào bán dự kiến: Trong Quý 3/2018, việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sẽ được tiến hành trong vòng 90 ngày kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
- Phương thức thanh toán:
 - Đối với cổ đông đã lưu ký:
 - + Cổ đông làm thủ tục chuyển nhượng

quyền mua, đăng ký mua và nộp tiền mua cổ phiếu tại các Thành viên lưu ký (TV L.K) nơi mở tài khoản lưu ký.

+ Sau thời hạn quy định, các quyền mua chưa đăng ký thực hiện hết hiệu lực.

- Đối với cổ đông chưa lưu ký:

+ Cổ đông làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký mua tại trụ sở Công ty và nộp tiền mua cổ phiếu vào tài khoản phong tỏa:

* Số hiệu tài khoản phong tỏa: 115 00 2655 177

* Nơi mở tài khoản: NHTMCP Công thương Việt Nam-CN Phú Yên

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không chào bán hết trong trường hợp cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết:

Số cổ phiếu lẻ thập phân phát sinh (nếu có) sẽ được huỷ bỏ.

Số cổ phiếu do các cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết (nếu có) (sau đây gọi tắt là "Cổ phiếu cần phân phối"), Hội đồng quản trị sẽ bán số Cổ phiếu cần phân phối với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu. Cổ phiếu cần phân phối bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

- Chuyển nhượng quyền mua:

- Quyền mua được chuyển nhượng một lần, người được chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ 3.

2/ Mục đích chào bán và phương án sử dụng vốn:

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán được sử dụng để đầu tư các dự án gồm: Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp nhà máy nước Tuy Hòa đạt công suất 28.000m³/ngđ; Dự án đầu tư nâng cấp nhà máy nước khu vực Đông Bắc Sông Cầu, công suất từ 900m³/ngđ lên 5.000m³/ngđ và Dự án nâng cấp, mở rộng Nhà máy nước Sông Cầu từ 5.000m³/ngđ lên 8.000m³/ngđ.

3/ Số tiền tối thiểu cần thu được trong đợt chào bán:

- Số tiền tối thiểu cần thu được trong đợt chào bán: 64 tỷ đồng.
- Phương án xử lý trong trường hợp chào bán không thu đủ số tiền như dự kiến:
 - + Giao Hội đồng quản trị sử dụng tiền từ nguồn vốn hiện có của Công ty; nguồn vốn vay hoặc các nguồn hợp pháp khác để thực hiện kế hoạch đầu tư; hoặc
 - + Hội đồng quản trị sẽ xem xét điều kiện thực tế để xây dựng phương án phát hành cổ phiếu và trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt nhằm đảm bảo vốn đầu tư các dự án trong kế hoạch đầu tư phát triển.

4/ Ủy quyền

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

4.1/ Quyết định phương án chi tiết chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện và hoàn thành một cách hợp pháp và đúng quy định.

4.2/ Quyết định mức giá chào bán cổ phiếu; xác định tiêu chí, danh sách các nhà đầu tư để thực hiện chào bán số Cổ phiếu cần phân phối.

4.3/ Quyết định việc đàm phán với các nhà đầu tư và quyết định giá bán Cổ phiếu cần phân phối, bao gồm cả việc đàm phán, ký kết các hợp đồng bảo lãnh phát hành nhằm phân phối tối đa số cổ phiếu của đợt phát hành này.

4.4/ Quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2018, cụ thể:

4.4.1/ Triển khai Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2018:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện phát hành;
- Cách thức đăng ký mua cổ phiếu phát hành thêm, chuyển quyền mua, thanh toán, xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không chào bán hết (nếu có);
- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban chứng khoán Nhà nước, thực hiện việc phát hành cổ phiếu cho các đối tượng theo chủ trương của Đại hội đồng cổ đông.

4.4.2/ Triển khai phương án sử dụng tiền từ đợt chào bán theo đúng mục đích chào bán, đảm bảo lợi ích cổ đông, tuân thủ quy định của pháp luật và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

4.4.3/ Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm theo quy định của pháp luật: Thực hiện các thủ tục, công việc để đăng ký giao dịch bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (UPCOM) và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua sau khi hoàn tất đợt phát hành.

4.4.4/ Thực hiện sửa đổi Điều lệ. Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4.4.5/ Thực hiện các công việc khác có liên quan.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát Cty;
- Ban Giám đốc Cty;
- Lưu: HĐQT.



Số: /TTr-HĐQT

Phú Yên, ngày tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

**Về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát
và đề nghị bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát
Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên.**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 03/11/2015;

Căn cứ đơn xin từ nhiệm: thành viên Hội đồng quản trị của ông Phan Trọng Thu và bà Đặng Thị Thanh Hải, thành viên Ban Kiểm soát của bà Nguyễn Thị Thu Hà;

Căn cứ đơn đề cử ứng viên tham gia Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên của cổ đông Ủy ban Nhân dân tỉnh Phú Yên; đơn đề cử ứng viên tham gia Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên của cổ đông Công ty cổ phần nước Aqua One.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

1./ Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 24 Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Phan Trọng Thu và bà Đặng Thị Thanh Hải; miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát đối với bà Nguyễn Thị Thu Hà.

2./ Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:

Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên quy định số lượng thành viên HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 thành viên (Điều 39 Điều lệ Công ty).
- Số lượng thành viên Ban kiểm soát: 03 thành viên (Điều 51 Điều lệ Công ty)

Để đảm bảo số lượng thành viên Hội đồng quản trị; Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét nội dung bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị và 01 thành viên Ban Kiểm soát. Danh sách ứng viên dự bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị thống nhất giới thiệu để Đại hội đồng cổ đông thông qua gồm:

Stt	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Số cổ phần sở hữu hoặc đại diện
<i>Bầu bổ sung thành viên HĐQT</i>			
1	Ông Nguyễn Tấn Thuận	Kỹ sư xây dựng, Thạc sỹ quản trị kinh doanh.	
2	Ông Tạ Bình Nguyên	Cử nhân ngành Quản trị kinh doanh	Không
<i>Bầu bổ sung thành viên BKS</i>			
1	Ông Đặng Đức Hoàng	Cử nhân kinh tế	Không

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên kính trình./.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát Cty;
- Ban Giám đốc Cty;
- Lưu: HĐQT.

Nguyễn Phú Liệu

Phú Yên, ngày tháng 4 năm 2018

**THỂ LỆ BẦU CỬ
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2015 – 2020**

**Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
(Theo hình thức bầu đôn phiếu)**

1./ Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên (Công ty).

2./ Mục tiêu:

- Đảm bảo tuân thủ luật pháp và các thông lệ tại Việt Nam;
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
- Đảm bảo tính tập trung của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

3./ Đối tượng thực hiện bầu cử:

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên.

4./ Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát bầu bổ sung:

- Hội đồng quản trị (HĐQT): 02
- Ban kiểm soát (BKS): 01

5./ Phương thức bầu cử:

- Việc bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên BKS được thực hiện theo phương thức bầu đôn phiếu quy định tại khoản 3, Điều 144 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13.

- Danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS được **Chủ tọa đoàn xác định** theo nguyên tắc sau: Dựa trên Đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông để lựa chọn các ứng cử viên HĐQT và BKS đáp ứng các tiêu chuẩn quy định trong Điều lệ của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên.

- Mỗi cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền được phát một phiếu bầu HĐQT và một phiếu bầu BKS cho toàn bộ số cổ phần sở hữu và được ủy quyền.

- Cổ đông lựa chọn **tối đa 02 thành viên** trong số các ứng cử viên HĐQT và

lựa chọn **tối đa 01 thành viên** trong số các ứng cử viên BKS. **Cổ đông phải ghi rõ số phiếu bầu cho từng ứng cử viên mà mình lựa chọn vào bên phải tên của các ứng viên được lựa chọn. Trường hợp cổ đông muốn chia đều số phiếu bầu của mình cho các ứng cử viên được chọn thì chỉ cần đánh dấu X vào ô vuông bên trái tên của các ứng cử viên được lựa chọn. Nếu không lựa chọn ứng cử viên nào, cổ đông gạch lên cả họ và tên của ứng cử viên đó.**

Trong trường hợp phiếu bầu vừa có dấu X trong ô vuông bên trái tên ứng cử viên được chọn vừa có ghi số phiếu bầu vào ô bên tay phải ứng viên được chọn thì **thông tin số phiếu bầu do cổ đông ghi vào ô bên phải tên ứng viên sẽ là thông tin hợp lệ để làm cơ sở tính phiếu bầu.**

Trong mọi trường hợp tên ứng viên bị gạch bỏ nhưng vừa có thông tin dấu X vào ô vuông bên trái tên ứng viên và/hoặc có số phiếu đồng ý bầu vào ô bên phải tên ứng viên thì đều xem là cổ đông không bầu cho ứng cử viên này.

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu bằng tổng số cổ phần đại diện sở hữu (bao gồm sở hữu và ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS. Theo đó, cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu của cổ đông x số lượng thành viên bầu vào HĐQT hoặc BKS.

Cụ thể:

✓ *Đối với bầu HĐQT:*

Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu của cổ đông x 2

✓ *Đối với bầu BKS:*

Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu của cổ đông x 1

- Cổ đông có thể chia số phiếu bầu của mình để bầu cho các ứng cử viên HĐQT hoặc BKS mà mình lựa chọn với số phiếu bầu khác nhau với điều kiện tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên đó **không được cao hơn tổng số phiếu bầu của mình có.**

- Trường hợp cổ đông có sự nhầm lẫn khi ghi phiếu bầu HĐQT hoặc BKS và chưa bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu để được đổi lại phiếu bầu.

6./ Thủ tục và hình thức tiến hành bầu cử:

6.1./ Phiếu bầu cử:

a./ Hình thức phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu HĐQT được in trên giấy màu hồng có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên.

- Phiếu bầu BKS được in trên giấy màu vàng có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên.

b./ Nội dung phiếu bầu cử:

- Phần 1: Thể hiện Mã số đăng ký tham dự họp, tổng số cổ phần sở hữu hoặc

đại diện sở hữu, tổng số phiếu bầu.

- Phần 2: Danh sách ứng cử viên HĐQT hoặc BKS.
- Phần 3: Một số lưu ý quan trọng.

c./ Phiếu bầu hợp lệ: Là các phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên phát hành, có dấu treo của Công ty, không được tẩy xóa, cạo sửa.

d./ Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu không theo mẫu quy định, không do Công ty phát hành hoặc không có dấu treo của Công ty;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên lớn hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông;
- Phiếu không ghi số phiếu bầu đối với ứng cử viên được chọn hoặc không đánh dấu X vào ô vuông bên trái họ và tên của các ứng cử viên được chọn;
- Phiếu không gạch cả họ và tên của ứng cử viên không chọn;
- Phiếu bầu vượt quá số ứng cử viên theo quy định;
- Phiếu ghi thêm tên người khác vào danh sách hoặc ghi thêm những thông tin, ký hiệu,... khác;
- Phiếu bị gạch xoá, sửa chữa;
- Phiếu không còn nguyên vẹn;
- Số lượng phiếu bầu cho ứng cử viên ghi bằng % hoặc tỷ lệ hoặc hệ số.

e./ Trường hợp xem là không tham gia bầu cử:

Các cổ đông có tham dự họp mà không bỏ phiếu bầu cử thì số phiếu bầu của cổ đông đó được xem là không tham gia bầu cử.

6.2/ Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

a./ Ban kiểm phiếu: 05 người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua, có trách nhiệm:

- Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Thẻ lệ bầu cử;
- **Hướng dẫn cách thức bỏ phiếu và tổ chức bầu cử.**

❖ **Ví dụ nguyên tắc bầu dồn phiếu:**

Cổ đông sở hữu hoặc đại diện sở hữu tại cuộc họp là 1.000 cổ phần, như vậy tổng số phiếu bầu của cổ đông khi thực hiện bầu cho HĐQT là 1.000 cp x 2 người = 2.000 phiếu bầu.

Cổ đông có thể bầu cho các ứng cử viên HĐQT mà mình lựa chọn theo cách sau:

Cổ đông bầu dồn đều cho các ứng cử viên Hội đồng quản trị bằng cách đánh dấu X vào ô vuông bên trái tên của các ứng cử viên được lựa chọn để chia đều số phiếu bầu cho các ứng viên được chọn, cụ thể như sau:

- *Trường hợp cổ đông đánh dấu X chọn 02 ứng cử viên:*

- Ứng cử viên 1:
- Ứng cử viên 2:
- Ứng cử viên 3:

⇒ Trường hợp này sẽ được hiểu là cổ đông bầu chọn ứng cử viên số 1, số 3, và cổ đông đã chia đều tổng số phiếu bầu của mình cho 2 ứng viên với số phiếu bầu cho mỗi người là $2.000 / 2 = 1.000$ phiếu bầu.

- Trường hợp cổ đông đánh dấu X chọn 1 ứng cử viên như sau:

- Ứng cử viên 1:
- Ứng cử viên 2:
- Ứng cử viên 3:

⇒ Trường hợp này sẽ được hiểu là cổ đông bầu chọn 1 ứng cử viên số 1 và dồn hết số phiếu bầu cho ứng viên đó với số phiếu bầu là $2.000 / 1 = 2.000$ phiếu bầu.

- Tiến hành kiểm phiếu;
- Công bố kết quả bầu cử trước cuộc họp.

Lưu ý: Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS.

b./ Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước khi bỏ phiếu với sự chứng kiến của các cổ đông;
- Các cổ đông công khai bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc bỏ phiếu bắt đầu từ khi có thông báo của Trưởng Ban kiểm phiếu và kết thúc khi không còn cổ đông nào bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc dưới sự chứng kiến của Ban Kiểm soát;
- Kết quả kiểm phiếu được thể hiện trong Biên bản kiểm phiếu và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước cuộc họp.

7./ Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS:

- Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định. Cụ thể: Đối với HĐQT, số thành viên quy định bầu bổ sung là 02; đối với BKS, số thành viên quy định bầu bổ sung là 01.

- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT và BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn.

8./ Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số phiếu bầu hợp lệ, tổng số phiếu bầu không hợp lệ; số phiếu bầu và tỉ lệ % phiếu bầu trên tổng số cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ của từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS.

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố cho Đại hội đồng cổ đông ngay tại cuộc họp.

9./ Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu:

Sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018.

10./ Hiệu lực thi hành:

- Thể lệ bầu cử này được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.

- Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ từ **51%** tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp trở lên, Thể lệ bầu cử này sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả cổ đông.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Phú Liệu

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN**

PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Họ và tên cổ đông:

Mã số cổ đông:

Số cổ phần sở hữu và đại diện:

Số phiếu biểu quyết bầu cử HĐQT:

Ứng cử viên 1: Ông Nguyễn Tấn Thuận.

Ứng cử viên 2:

**Phần chữ ký xác nhận của cổ
đông (Hoặc người đại diện theo
ủy quyền) (Ký, ghi rõ họ tên)**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN**

PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Họ và tên cổ đông:

Mã số cổ đông:

Số cổ phần sở hữu và đại diện:

Số phiếu biểu quyết bầu cử HĐQT:

Ứng cử viên 1: Ông Nguyễn Tấn Thuận.

Ứng cử viên 2:

**Phần chữ ký xác nhận của cổ
đông (Hoặc người đại diện theo
ủy quyền) (Ký, ghi rõ họ tên)**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN**

PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Họ và tên cổ đông:

Mã số cổ đông:

Số cổ phần sở hữu và đại diện:

Số phiếu biểu quyết bầu cử BKS:

Ứng cử viên 1:

**Phần chữ ký xác nhận của cổ
đông (Hoặc người đại diện theo
ủy quyền) (Ký, ghi rõ họ tên)**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN**

PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Họ và tên cổ đông:

Mã số cổ đông:

Số cổ phần sở hữu và đại diện:

Số phiếu biểu quyết bầu cử BKS:

Ứng cử viên 1:

**Phần chữ ký xác nhận của cổ
đông (Hoặc người đại diện theo
ủy quyền) (Ký, ghi rõ họ tên)**

Số: /2018/NQ-ĐHĐCĐ
(DỰ THẢO)

Phú Yên, ngày tháng năm 2018

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên ngày /4/2018,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên đã thông qua các nội dung:

1./ Thông qua các báo cáo trình cuộc họp, gồm:

- Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2017 và phương hướng năm 2018.
- Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018.
- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2018.

2./ Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 và phân phối lợi nhuận năm tài chính 2017, như sau:

2.1/ Báo cáo tài chính năm 2017 tại thời điểm 31/12/2017:

Stt	Chỉ tiêu	Theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán
1	Tổng tài sản	395.349.130.803
1.1	Tài sản ngắn hạn	74.704.869.146
1.2	Tài sản dài hạn	320.644.261.657
2	Tổng nguồn vốn	395.349.130.803
2.1	Nợ phải trả	145.692.267.755
2.2	Vốn chủ sở hữu	249.656.863.048
3	Tổng doanh thu và thu nhập khác	96.243.142.471
4	Lợi nhuận trước thuế	16.714.733.756

Stt	Chỉ tiêu	Theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán
5	Lợi nhuận sau thuế	13.325.115.166

2.2./ Phân phối lợi nhuận 2017:

Stt	Diễn giải	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện
1	Lợi nhuận trước thuế	đồng	11.000.000.000	16.714.733.756
2	Nộp thuế TNDN	đồng	2.200.000.000	3.958.618.590
	Thuế TNDN hoãn lại	đồng		(569.000.000)
3	Lợi nhuận sau thuế		8.800.000.000	13.325.115.166
4	Tỷ lệ trích quỹ đầu tư phát triển	%	5,0%	10,0%
	Trích quỹ đầu tư phát triển	đồng	440.000.000	1.332.511.517
5	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%)	đồng	440.000.000	666.255.758
6	Lợi nhuận còn lại	đồng	7.920.000.000	11.326.347.891
7	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	%	3,5%	4,0%
	Cổ tức phải chi trả	đồng	8.260.000.000	9.440.000.000
8	Lợi nhuận còn tích lũy (được bù từ nguồn lợi nhuận tích lũy năm trước)	đồng	-340.000.000	1.886.347.891
	Lợi nhuận còn tích lũy năm trước	đồng	634.950.917	634.950.917
	Lợi nhuận còn tích lũy cuối kỳ	đồng	294.950.917	2.521.298.808

3./ Thông qua việc trả cổ tức năm 2017:

- Mức trả: 4% (Kế hoạch: 3,5%). Một cổ phiếu được nhận 400 đồng.
- Hình thức thanh toán: Bằng tiền mặt.
- Thời gian thực hiện: Trong tháng 6/2018.

4./ Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

- Sản lượng nước sản xuất : 13.200.000 m³;
- Sản lượng nước tiêu thụ : 10.500.000 m³;
- Tỷ lệ nước thất thoát, thất thu : 20,5%;
- Tổng doanh thu : 107.000 triệu đồng;
- Lợi nhuận trước thuế : 16.500 triệu đồng;
- Nộp ngân sách : 8.700 triệu đồng;
- Vốn điều lệ : 386.000 triệu đồng;

- Đầu tư phát triển : 105.000 triệu đồng.

5./ Thông qua tổng mức thù lao của HĐQT, tổng mức tiền lương và thù lao BKS thực hiện năm 2017 và kế hoạch 2018:

- Thực hiện năm 2017:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện
1	Tiền lương của Trưởng ban kiểm soát.	252.000.000	252.000.000
2	Thù lao của TVHĐQT, TV Ban kiểm soát và Thư ký Công ty.	228.000.000	228.000.000
	Tổng cộng	480.000.000	480.000.000

- Kế hoạch năm 2018:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018
1	Tiền lương của Trưởng ban kiểm soát	252.000.000
2	Thù lao của TVHĐQT, TV Ban kiểm soát, Thư ký Công ty.	234.000.000
	Tổng cộng	486.000.000

6./ Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018:

Chọn một đơn vị kiểm toán độc lập theo quy định pháp luật.

Điều 2: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty như sau:

1/ Thông tin tóm tắt về đợt phát hành cổ phiếu:

- Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên
- Tên cổ phần chào bán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên
- Mã cổ phần: PWS
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá phát hành (Giá chào bán): Không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.
Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức giá chào bán tại thời điểm phát hành.

❖ **Nguyên tắc xác định giá**

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2017 là **10.579 đồng/cổ phiếu** (Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty năm 2017 đã được kiểm toán).

- Giá thị trường vào ngày 02/4/2018 là **7.300 đồng/cổ phiếu**.

❖ **Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau phát hành:**

Đợt chào bán cổ phiếu có thể làm (i) **pha loãng giá cổ phiếu** trong trường hợp giá chào bán thấp hơn giá đóng cửa của cổ phiếu PWS tại ngày giao dịch không hưởng quyền đối với quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu, (ii) **pha loãng thu nhập trên 1 cổ phiếu (EPS)**: Chỉ số EPS có thể giảm (bị pha loãng) do tổng số lượng cổ phần lưu hành tăng lên so với hiện tại và việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành chưa tạo ra ngay doanh thu và lợi nhuận.

- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 23.600.000 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 15.000.000 cổ phiếu (*Mười lăm triệu cổ phiếu*)
- Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá: 150.000.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi tỷ đồng*)
- Tổng giá trị dự kiến phát hành: 150.000.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi tỷ đồng*)
- Hình thức chào bán: Chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu.
- Tỷ lệ phát hành: 118:75 (cổ đông sở hữu 118 cổ phần sẽ được quyền mua 75 cổ phần mới).
Số cổ phiếu mỗi cổ đông được quyền mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu tự do chuyển nhượng, trừ trường hợp bị hạn chế theo quy định của pháp luật.
- Thời gian chào bán dự kiến: Trong Quý 3/2018, việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sẽ được tiến hành trong vòng 90 ngày kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
- Phương thức thanh toán:
 - Đối với cổ đông đã lưu ký:
 - + Cổ đông làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký mua và nộp tiền mua cổ phiếu tại các Thành viên lưu ký (TVLK) nơi mở tài khoản lưu ký.
 - + Sau thời hạn quy định, các quyền mua chưa đăng ký thực hiện hết hiệu lực.
 - Đối với cổ đông chưa lưu ký:
 - + Cổ đông làm thủ tục chuyển nhượng

quyền mua, đăng ký mua tại trụ sở Công ty và nộp tiền mua cổ phiếu vào tài khoản phong tỏa:

* Số hiệu tài khoản phong tỏa: 115 00 2655 177

* Nơi mở tài khoản: NHTMCP Công thương Việt Nam-CN Phú Yên

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không chào bán hết trong trường hợp cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết:

Số cổ phiếu lẻ thập phân phát sinh (nếu có) sẽ được huỷ bỏ.

Số cổ phiếu do các cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết (nếu có) (sau đây gọi tắt là "Cổ phiếu cần phân phối"), Hội đồng quản trị sẽ bán số Cổ phiếu cần phân phối với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu. Cổ phiếu cần phân phối bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

- Chuyển nhượng quyền mua:

- Quyền mua được chuyển nhượng một lần, người được chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ 3.

2/ Mục đích chào bán và phương án sử dụng vốn:

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán được sử dụng để đầu tư các dự án gồm: Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp nhà máy nước Tuy Hòa đạt công suất 28.000m³/ngđ; Dự án đầu tư nâng cấp nhà máy nước khu vực Đông Bắc Sông Cầu, công suất từ 900m³/ngđ lên 5.000m³/ngđ và Dự án nâng cấp, mở rộng Nhà máy nước Sông Cầu từ 5.000m³/ngđ lên 8.000m³/ngđ.

3/ Số tiền tối thiểu cần thu được trong đợt chào bán:

- Số tiền tối thiểu cần thu được trong đợt chào bán: 64 tỷ đồng.
- Phương án xử lý trong trường hợp chào bán không thu đủ số tiền như dự kiến:
 - + Giao Hội đồng quản trị sử dụng tiền từ nguồn vốn hiện có của Công ty; nguồn vốn vay hoặc các nguồn hợp pháp khác để thực hiện kế hoạch đầu tư; *hoặc*
 - + Hội đồng quản trị sẽ xem xét điều kiện thực tế để xây dựng phương án phát hành cổ phiếu và trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt nhằm đảm bảo vốn đầu tư các dự án trong kế hoạch đầu tư phát triển.

4/ Ủy quyền

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

4.1/ Quyết định phương án chi tiết chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện và hoàn thành một cách hợp pháp và đúng quy định.

4.2/ Quyết định mức giá chào bán cổ phiếu; xác định tiêu chí, danh sách các nhà đầu tư để thực hiện chào bán số Cổ phiếu cần phân phối.

4.3/ Quyết định việc đàm phán với các nhà đầu tư và quyết định giá bán Cổ phiếu cần phân phối, bao gồm cả việc đàm phán, ký kết các hợp đồng bảo lãnh phát hành nhằm phân phối tối đa số cổ phiếu của đợt phát hành này.

4.4/ Quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2018, cụ thể:

4.4.1/ Triển khai Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2018:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện phát hành;
- Cách thức đăng ký mua cổ phiếu phát hành thêm, chuyển quyền mua, thanh toán, xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không chào bán hết (nếu có);
- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban chứng khoán Nhà nước, thực hiện việc phát hành cổ phiếu cho các đối tượng theo chủ trương của Đại hội đồng cổ đông.

4.4.2/ Triển khai phương án sử dụng tiền từ đợt chào bán theo đúng mục đích chào bán, đảm bảo lợi ích cổ đông, tuân thủ quy định của pháp luật và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

4.4.3/ Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm theo quy định của pháp luật: Thực hiện các thủ tục, công việc để đăng ký giao dịch bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (UPCOM) và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được ĐHCĐ thông qua sau khi hoàn tất đợt phát hành.

4.4.4/ Thực hiện sửa đổi Điều lệ. Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4.4.5/ Thực hiện các công việc khác có liên quan.

Điều 3: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên triển khai các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA CUỘC HỌP**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: HĐQT.

Nguyễn Phú Liệu